

Số: 06 /2023/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày 03 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về thanh toán, quyết toán các nguồn vốn được lồng ghép, nguồn vốn huy động và các nguồn vốn khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025; quyết toán nguồn vốn đầu tư công hỗ trợ bằng vật liệu xây dựng, các hình thức hỗ trợ hiện vật khác trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Kế toán ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các chương trình mục

tiêu quốc gia, giữa các chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác; cơ chế huy động các nguồn lực khác thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 26/TTr-STC ngày 24 tháng 02 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về thanh toán, quyết toán các nguồn vốn được lồng ghép, nguồn vốn huy động và các nguồn vốn khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025; quyết toán nguồn vốn đầu tư công hỗ trợ bằng vật liệu xây dựng, các hình thức hỗ trợ hiện vật khác trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 3 năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Lạng Sơn;
- Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Báo Lạng Sơn, Đài PT-TH tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(VAT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lương Trọng Quỳnh



QUY ĐỊNH

Về ~~thanh toán~~, quyết toán các nguồn vốn được lồng ghép, nguồn vốn huy động và các nguồn vốn khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025; quyết toán nguồn vốn đầu tư công hỗ trợ bằng vật liệu xây dựng, các hình thức hỗ trợ hiện vật khác trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 06/2023/QĐ-UBND
ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về thanh toán, quyết toán các nguồn vốn được lồng ghép, nguồn vốn huy động và các nguồn vốn khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025; quyết toán nguồn vốn đầu tư công hỗ trợ bằng vật liệu xây dựng, các hình thức hỗ trợ hiện vật khác trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Các nội dung không quy định tại Quy định này thực hiện theo quy định tại Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và các văn bản quy định pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến việc quản lý, thanh toán, quyết toán các nguồn vốn được lồng ghép, nguồn vốn huy động và các nguồn vốn khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; quyết toán nguồn vốn đầu tư công hỗ trợ bằng vật liệu xây dựng, các hình thức hỗ trợ hiện vật khác theo quy định tại Điều 1 của Quy định này.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý, thanh toán, quyết toán vốn

1. Phù hợp với quy định của pháp luật về quản lý đầu tư công, ngân sách nhà nước; các quy định của pháp luật có liên quan và Quy định này.

2. Đảm bảo công khai, minh bạch trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Việc quản lý, sử dụng các nguồn vốn được lồng ghép, nguồn vốn huy động và các nguồn vốn khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

thực hiện đảm bảo theo Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

CHƯƠNG II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Các nguồn vốn tham gia lồng ghép

Các nguồn vốn tham gia lồng ghép được quy định tại Điều 4, Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định cơ chế lồng ghép nguồn vốn giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia, giữa Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác; cơ chế huy động các nguồn lực khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 5. Quy định về thanh toán, quyết toán nguồn vốn lồng ghép, huy động thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

Căn cứ quyết định phê duyệt dự án, công trình, hạng mục công trình; quyết định phân bổ dự toán thực hiện các hoạt động; căn cứ khối lượng công việc thực hiện hoàn thành, đơn vị lập hồ sơ thanh toán, quyết toán theo quy định, trong đó xác định rõ khối lượng công việc hoàn thành thuộc từng nguồn vốn cụ thể để lập thủ tục thanh toán, quyết toán tương ứng đối với từng nguồn vốn, cụ thể:

1. Nguồn vốn từ ngân sách nhà nước

a) Nguồn vốn sự nghiệp: thực hiện thanh toán, quyết toán theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 và các quy định của pháp luật liên quan.

b) Nguồn vốn đầu tư phát triển: thực hiện thanh toán, quyết toán theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; về đầu tư công; Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ và các quy định của pháp luật liên quan, cụ thể:

- Thanh toán vốn:

Mở mã số dự án và mở tài khoản: chủ đầu tư mở mã số dự án theo quy định tại Thông tư số 185/2015/TT-BTC ngày 17 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn đăng ký, cấp và sử dụng mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách; mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của Chính phủ về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước và của Bộ Tài chính về hướng dẫn đăng ký và sử dụng tài khoản tại Kho bạc Nhà nước (quy định tại Thông tư số 18/2020/TT-BTC ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

Hồ sơ kiểm soát, thanh toán vốn, tạm ứng vốn, thanh toán khối lượng hoàn thành thực hiện theo quy định tại Điều 9, 10, 11 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ.

Thời hạn tạm ứng, thanh toán vốn hằng năm và thời hạn kiểm soát, thanh toán vốn của cơ quan kiểm soát, thanh toán thực hiện theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ.

- Quyết toán nguồn ngân sách nhà nước theo năm ngân sách: thực hiện quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước theo năm ngân sách theo quy định tại Mục 1, Chương III Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ và Quyết định số 22/2022/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định thời hạn gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước theo năm ngân sách thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện quản lý. Trình tự, thời hạn lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và ra thông báo thẩm định quyết toán vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước thuộc ngân sách của Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý theo năm ngân sách trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

c) Nguồn vốn hỗ trợ lãi suất tín dụng ngân hàng thực hiện thanh toán, quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Các nguồn vốn hợp pháp khác

a) Các nguồn đóng góp bằng hiện vật, đóng góp của Nhân dân, các tổ chức, cá nhân bằng ngày công lao động để xây dựng các công trình dự án trên nguyên tắc tự nguyện không hạch toán vào thu, chi ngân sách nhà nước; căn cứ đơn giá hiện vật, giá trị ngày công lao động được quy đổi thành tiền và hạch toán vào giá trị công trình, dự án để theo dõi, quản lý.

b) Các nguồn vốn huy động đóng góp bằng tiền được nộp vào tài khoản thu ngân sách nhà nước và thực hiện thanh toán, quyết toán theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

3. Quyết toán dự án hoàn thành: các dự án, công trình hoàn thành, các đơn vị chủ đầu tư thực hiện quyết toán dự án theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ, Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ và Thông tư số

96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Điều 6. Quy định về quyết toán nguồn vốn đầu tư công hỗ trợ bằng vật liệu xây dựng, các hình thức hỗ trợ hiện vật khác

1. Quyết toán nguồn vốn theo năm ngân sách: thực hiện theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 5 Quy định này, sau khi vật liệu xây dựng và hiện vật khác được quy đổi bằng tiền.

2. Quyết toán dự án hoàn thành

Dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công hỗ trợ bằng vật liệu xây dựng, các hình thức hỗ trợ hiện vật khác, sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng, chủ đầu tư phải thực hiện quyết toán dự án đầu tư xây dựng, cụ thể:

a) Đối với hỗ trợ bằng vật liệu xây dựng: giá trị quyết toán của từng loại vật liệu bằng khối lượng theo định mức hao phí của công việc hoàn thành đã được nghiệm thu theo quy định nhân (x) đơn giá vật liệu tại thời điểm hỗ trợ theo Công bố giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và chi phí vận chuyển (nếu có) hoặc đơn giá theo hợp đồng đã ký kết giữa Nhà nước với đơn vị cung ứng; đồng thời được tổng hợp trong giá trị quyết toán chi phí xây dựng công trình.

b) Đối với hỗ trợ hiện vật khác: giá trị quyết toán của từng hiện vật bằng số lượng hiện vật nhân (x) giá trị hiện vật được quy đổi tại thời điểm hỗ trợ và được tổng hợp trong giá trị quyết toán công trình.

**CHƯƠNG III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 7. Trách nhiệm và tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc thanh, quyết toán vốn sự nghiệp, vốn đầu tư và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

b) Chủ trì tổ chức thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành, trình người có thẩm quyền quyết định đầu tư phê duyệt đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý.

c) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, hướng dẫn quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư, lồng ghép nguồn vốn giữa các Chương trình mục tiêu quốc gia, giữa Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trong quá trình xây dựng kế hoạch thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo tuân thủ Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 27 tháng 9 năm 2022 của HĐND tỉnh.

3. Cơ quan chủ trì tham mưu tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Nông nghiệp và Phát triển

nông thôn, Ban Dân tộc; Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các cơ quan liên quan:

a) Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, lồng ghép nguồn vốn theo quy định.

b) Tổng hợp, đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Quy định về thanh toán, quyết toán các nguồn vốn được lồng ghép, nguồn vốn huy động và các nguồn vốn khác thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025; quyết toán nguồn vốn đầu tư công hỗ trợ bằng vật liệu xây dựng, các hình thức hỗ trợ hiện vật khác trên địa bàn tỉnh, gửi về Sở Tài chính để tổng hợp chung báo cáo UBND tỉnh phương án giải quyết.

4. Kho bạc Nhà nước

a) Hướng dẫn chủ đầu tư mở tài khoản để thực hiện thanh toán vốn.

b) Tổ chức công tác kiểm soát, thanh toán vốn theo quy trình nghiệp vụ và quy định của Nhà nước.

c) Trả lời các vướng mắc mà chủ đầu tư đề nghị trong việc thanh toán vốn.

d) Thực hiện chế độ thông tin báo cáo và quyết toán vốn đầu tư theo quy định.

5. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị được phân bổ kế hoạch vốn và giao dự toán kinh phí thực hiện quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán theo đúng quy định của pháp luật.

b) Có trách nhiệm thực hiện quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

6. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Kiểm tra, đôn đốc các tổ chức, cá nhân được phân bổ kế hoạch vốn và giao dự toán kinh phí thực hiện quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán theo đúng quy định của pháp luật.

b) Có trách nhiệm thực hiện quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

7. Các cơ quan, đơn vị, các chủ đầu tư được phân bổ kế hoạch vốn và giao dự toán kinh phí thực hiện chương trình, dự án chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và quyết toán theo Quy định này.

8. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh bằng văn bản về cơ quan chủ trì tham mưu tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, để tổng hợp gửi Sở Tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.